PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Thông tư số 69/2011/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2011 ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ công ích hoa tiêu hàng hải

ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ THUẬT DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HOA TIÊU HÀNG HẢI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 69/2011/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

(Tiếp theo Công báo số 169 + 170)

T49. Mức hao phí thời gian tuyến Cát Bà - Khu neo đậu Hòn Gai, Hạ Long, Lan Hạ (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty ra Trạm Hoa tiêu Đồ Sơn	40
	Xuồng máy đưa Hoa tiêu từ bến ra vị trí neo (điểm tập kết) của phương tiện thủy tại Đồ Sơn	15
	Phương tiện thủy làm manơ rời vị trí tập kết tại Đồ Sơn	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu đến tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	10
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**330**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Cát Bà vào khu vực neo đậu	230
	Hoa tiêu manơ tàu lớn thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20

TT	Các bước công việc	Thời gian
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở Công ty**	
	Phương tiện thủy đón Hoa tiêu và manơ rời tàu lớn	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ vị trí neo đậu về cảng Hải Phòng	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập bến đỗ	5
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu từ cảng về Trụ sở Công ty	10
	Tổng cộng	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T50. Mức hao phí thời gian tuyến Cát Bà - Khu vực neo, buộc phao Bến Gót, Ninh Tiếp, Bạch Đằng (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty ra Trạm Hoa tiêu Đồ Sơn	40
	Xuồng máy đưa Hoa tiêu từ bến ra vị trí neo (điểm tập kết) của phương tiện thủy tại Đồ Sơn	15
	Phương tiện thủy làm manơ rời vị trí tập kết tại Đồ Sơn	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu đến tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	10
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**295**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Cát Bà vào khu vực neo, buộc phao	180
	Hoa tiêu manơ tàu thả neo hoặc buộc phao	45
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy đón Hoa tiêu và manơ rời tàu lớn	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ vị trí neo đậu về cảng Hải Phòng	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập bến đỗ	5
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu từ cảng về Trụ sở Công ty	10
	Tổng cộng	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T51. Mức hao phí thời gian tuyến Khu vực neo, buộc phao Bến Gót, Ninh Tiếp, Bạch Đằng - Cảng Hải Phòng (và ngược lại) (T55)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ trụ sở Công ty ra cầu cảng Hải Phòng	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Hải Phòng	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu ra vùng neo, nơi tàu lớn neo đậu	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	5
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**325**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo, hoặc rời phao buộc	45
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vùng neo vào cảng	180
	Hoa tiêu manơ tàu lớn cập cầu cảng	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở Công ty**	**30**
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu từ cảng về Trụ sở Công ty	30
	Tổng cộng	

(Áp dụng luôn cho tuyến T55)

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T52. Mức hao phí thời gian tuyến Khu vực neo Hòn Gai, Hạ Long, Lan Hạ - Cảng Hải Phòng (và ngược lại)(T56)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ trụ sở Công ty ra cầu cảng Hải Phòng	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Hải Phòng	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu ra vùng neo, nơi tàu lớn neo đậu	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	5
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**580**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vùng neo vào cảng	450
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu cảng	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng tàu lớn và rời tàu	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**30**
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu từ cảng về Trụ sở Công ty	30
	Tổng cộng	**785**

(Áp dụng cho tuyến T56)

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T53. Mức hao phí thời gian tuyến Khu vực neo Hòn Gai - Khu vực neo Hạ Long, Lan Hạ (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ trụ sở Công ty ra cầu cảng Hải Phòng	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Hải Phòng	5
	Phương tiện thủy hành trình đưa Hoa tiêu lên tàu lớn tại khu vực neo Hòn Gai, nơi tàu lớn neo đậu	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	5
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**180**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu lớn từ khu vực neo Hòn Gai đến khu vực neo Hạ Long, Lan Hạ	80
	Hoa tiêu điều động tàu lớn thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng tàu lớn và rời tàu	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ vùng neo Hạ Long, Lan Hạ về cảng Hải Phòng	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng	5
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu từ cảng về Trụ sở Công ty	10
	Tổng cộng	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T54a. Mức hao phí thời gian tuyến khác (di chuyển trong cảng)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ trụ sở Công ty đến cầu cảng hoặc vị trí tàu lớn tại cầu cảng	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy (nếu tàu lớn neo đậu)	5
	Phương tiện thủy làm manơ rời cầu (nếu tàu lớn neo đậu)	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu cảng đến vị trí neo đậu của tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	5
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**190**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo hoặc rời cầu	45
	Hoa tiêu dẫn tàu đến vị trí mới	60
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu hoặc thả neo	45
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**45**
	Hoa tiêu xuống phương tiện thủy (nếu tàu lớn neo)	5
	Phương tiện thủy manơ rời tàu lớn và hành trình về cảng	30
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu về Trụ sở Công ty	10
	Tổng cộng	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T54b. Mức hao phí thời gian tuyến khác (Diêm Điền, Hải Thịnh và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng điều hành trung tâm**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ trụ sở Công ty đến vị trí tàu cần dẫn tại Diêm Điền, Hải Thịnh	150
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy làm manơ rời cầu	5
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu cảng đến vị trí neo đậu của tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu lớn	10
3	**Quy trình Hoa tiêu dẫn tàu**	**190**
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ khu vực neo đậu của tàu lớn vào cảng	60
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**150**
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu về Trụ sở Công ty	150
	Tổng cộng	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T57. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao "0" đến vùng neo Hạ Long (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến bến ca nô	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đón Hoa tiêu từ cầu Hòn Gai ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" về vùng neo Hạ Long	120
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy cập và rời mạn tàu cần dẫn	15
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ vùng neo Hạ Long vào bến canô	**(*)**
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến về trụ sở Công ty	30
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T58. Mức hao phí thời gian tuyến từ neo Hạ Long đến cảng Dầu B12 (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty ra bến canô Hòn Gai	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến Hòn Gai ra vùng neo Hạ Long	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vùng neo Hạ Long về cảng Dầu B12	120
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu về bến canô	**(*)**
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến về trụ sở Công ty	30
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T59. Mức hao phí thời gian tuyến từ Phao "0" đến vùng neo Hòn Gai (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến bến ca nô	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu Hòn Gai ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu rời canô lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" về vùng neo Hòn Gai	210
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục bàn giao với thuyền trưởng lên ca nô vào bờ	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu về bến canô	15
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến về trụ sở Công ty	30
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T60. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao "0" đến cảng Cái Lân (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty ra bến canô Hòn Gai	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến Hòn Gai ra Phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao "0" vào cảng Cái Lân	345
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ bến cảng về trụ sở Công ty	60
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T61. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao số 0 đến nhà máy Xi măng Thăng Long (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận lệnh kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty ra bến canô Hòn Gai	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến Hòn Gai ra Phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao "0" vào cầu xi măng Thăng Long	345
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu về bến canô	**(*)**
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ bến cảng về trụ sở Công ty	30
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T62. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao số 0 đến Nhà máy Xi măng Hạ Long (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận lệnh kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty ra bến canô Hòn Gai	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến Hòn Gai ra Phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao "0" vào cầu xi măng Hạ Long	375
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu về bến canô	**(*)**
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ bến cảng về trụ sở Công ty	30
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T63. Mức hao phí thời gian tuyến từ nhà máy đóng tàu đến phao số 0, vùng neo Hòn Gai (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến Nhà máy Đóng tàu	60
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu rời cầu	60
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Nhà máy đóng tàu ra Phao "0"	330
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao "0" đến vùng neo Hòn Gai	240
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu về bến canô	15
	Phương tiện thủy manơ cập cầu	10
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ bến cảng về trụ sở Công ty	30

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T64. Mức hao phí thời gian tuyến từ Phao số 0 đến cảng Cẩm Phả (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ công ty ra bến ca nô	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ bến ca nô ra Phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao "0" đến cảng Cửa Ông	390
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ cảng Cửa Ông về trụ sở Công ty	90
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	
	Tổng cộng	**865**

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T65. Mức hao phí thời gian tuyến từ Phao số 0 đến khu chuyển tải Abei (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ công ty ra bến ca nô	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ bến ca nô ra Phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao "0" về khu chuyển tải Abei	330
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời tàu cần dẫn	15
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ khu chuyển tải Abei về cầu Hòn Gai	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu Hòn Gai	10
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ bến ca nô về trụ sở Công ty	30
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T66. Mức hao phí thời gian tuyến từ Phao "0" đến cảng Cảng Vạn Gia (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đón Hoa tiêu từ công ty đến cầu Mũi Ngọc (Móng Cái)	300
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu Mũi Ngọc ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" vào cảng Vạn Gia	90
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy manơ cập tàu đón hoa tiêu	20
	Phương tiện thủy manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Vạn Gia về cầu Mũi Ngọc	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu Mũi Ngọc	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ cầu Mũi Ngọc về Công ty	300
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T67. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Đà Nẵng - Cảng Tiên Sa (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy tại cầu 6 cảng Sông Hàn	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**250**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Đà Nẵng) vào cập cảng Tiên Sa	120
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu Tiên Sa	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Tiên Sa về cầu 6 cảng Sông Hàn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu tự túc về Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng Tiên Sa đến phao "o" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T68. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Đà Nẵng - X50 (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	**126**
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0"	86
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**310**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Đà Nẵng) vào cập cảng X50	180
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**86**
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng X50	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng X50 về cầu 6 cảng Sông Hàn	51
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu tự túc về Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng X50 đến Phao "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T69. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Đà Nẵng - Cảng Sông Hàn (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**330**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Đà Nẵng) vào cập cảng Sông Hàn	200
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**10**
	Hoa tiêu tự túc về Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng Sông Hàn đến Phao số "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T70. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Đà Nẵng - Cảng Nại Hiên (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**370**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Đà Nẵng) vào cập cảng Nại Hiên	240
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**52**
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Hiên Nại	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Nại Hiên về cầu 6 cảng Sông Hàn	17
	Phương tiện thủy manơ cập cầu Sông Hàn	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng Nại Hiên đến Phao số "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T71. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Đà Nẵng - Cảng Liên Chiểu (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**280**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Đà Nẵng) vào cập cảng Liên Chiểu	150
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu, bến phao (hoặc rời cầu, bến phao)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Liên Chiểu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Liên Chiểu về cầu 6 cảng Sông Hàn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu tự túc về lại Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng Liên Chiểu đến Phao số "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T72. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Mỹ Khê - Phao Mỹ Khê (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0" (P/S Mỹ Khê)	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**250**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Mỹ Khê) vào Phao Mỹ Khê	120
	Hoa tiêu điều động tàu cập phao (hoặc rời phao)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời phao Mỹ Khê	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ Phao Mỹ Khê về cầu 6 cảng Sông Hàn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu về Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng Mỹ Khê đến Phao số "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T73. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Chân Mây - Cảng Chân Mây (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu đi bộ đến cầu 6 cảng Sông Hàn	10
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy tại cầu 6 cảng Sông Hàn	05
	Phương tiện thủy làm manơ rời cầu cảng Sông Hàn	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cầu 6 cảng Sông Hàn ra Phao số "0" (P/S Chân Mây)	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**230**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Chân Mây) vào cảng Chân Mây	100
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy làm manơ rời cầu cảng	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Chân Mây về cầu 6 cảng Sông Hàn	**(*)**
	Phương tiện thủy làm manơ cập cầu	10
	Hoa tiêu đi bộ về lại Công ty	10
	(Chiều ra từ cảng Chân Mây đến Phao số "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T74. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Kỳ Hà - Cảng Kỳ Hà (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến cảng tổng hợp Dung Quất	210
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng tổng hợp Dung Quất ra Phao số "0" (P/S Kỳ Hà)	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**230**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Kỳ Hà) vào cập cảng Kỳ Hà	100
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Kỳ Hà	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Kỳ Hà về cảng tổng hợp Dung Quất	**(*)**
	Phương tiện thủy ma nơ cập cầu cảng Dung Quất	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	210
	(Chiều ra từ cảng Kỳ Hà đến Phao số "0" thì ngược lại)	
	Tổng cộng	**902**

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T75. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Dung Quất - Cụm cảng Tổng hợp Dung Quất (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến cảng tổng hợp Dung Quất	210
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy làm manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng tổng hợp Dung Quất ra Phao số "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**230**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" vào cập cảng tổng hợp Dung Quất	100
	Hoa tiêu điều động tàu ma nơ cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**210**
	Hoa tiêu rời tàu và lên phương tiện bộ về Công ty	210
	(Chiều ra từ tổng hợp Dung Quất đến Phao số "0" thì ngược lại)	
	Tổng cộng	**744**

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T76. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Dung Quất - Phao SPM Việt Thanh, Dung Quất (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến cảng tổng hợp Dung Quất	210
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng tổng hợp Dung Quất ra Phao số 0	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**3210**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" vào Phao SPM Việt Thanh, Dung Quất	200
	Hoa tiêu điều động tàu cập phao (hoặc rời phao)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu ở lại thường trực làm việc tại tàu trong thời gian bơm dầu thô cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất theo yêu cầu của PVT (48h-lượt vào)	2880
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	**340**
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời phao	15
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ Phao SPM Việt Thanh, Dung Quất về cảng tổng hợp Dung Quất	100
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng Dung Quất	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	210
	(Chiều ra từ Phao SPM đến Phao số 0 thì tính ngược lại nhưng không tính thời gian hoa tiêu ở lại thường trực làm việc tại tàu 2.880 phút)	**974**

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T77. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Dung Quất - Cảng Sa Kỳ (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến cảng tổng hợp Dung Quất	210
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng tổng hợp Dung Quất ra Phao số 0	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**490**
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" (P/S Dung Quất) vào cập cảng Sa Kỳ	360
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc rời cầu)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu cảng Sa Kỳ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng Sa Kỳ về cảng Dung Quất	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu Cảng Dung Quất	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	210
	(Chiều ra từ cảng Sa Kỳ đến Phao số "0" thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T78. Mức hao phí thời gian tuyến P/S Cửa Lở, Sông Vệ - Khu chuyển tải Cửa Lở, Sông Vệ (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến cảng tổng hợp Dung Quất	210
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng tổng hợp Dung Quất ra Phao số "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**200**
	Hoa tiêu lên tàu, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Phao số "0" vào khu chuyển tải Cửa Lở, Sông Vệ	100
	Hoa tiêu điều động thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ khu chuyển tải Cửa Lở, Sông Vệ về cảng tổng hợp Dung Quất	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu cảng Dung Quất	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	210

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T79. Mức hao phí thời gian thực hiện Dịch vụ khác (di chuyển, quay trở trong vùng nước các cảng)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng Hoa tiêu hàng hải của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến vị trí PTT neo đậu	210
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu ra vị trí tàu lớn neo đậu	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	**200**
	Hoa tiêu lên tàu, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vị trí neo đậu vào cảng, bến phao hoặc khu chuyển tải (hoặc ngược lại)	100
	Hoa tiêu điều động thả neo	30
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao cho thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	05
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ cảng, bến phao hoặc khu chuyển tải về vị trí PTT neo đậu	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập cầu hoặc vị trí neo đậu	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	210

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T80. Mức hao phí thời gian tuyến hoa tiêu dẫn tàu Nghi Sơn đến cảng chuyên dùng Nhà máy xi măng Nghi Sơn (Thanh Hóa)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch**	**30**
2	**Phương tiện đưa hoa tiêu ra tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Trạm Hoa tiêu Thanh Hóa ra đến bến đò Nghi Sơn	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời vị trí	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ bến đò Nghi Sơn ra tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập mạn tàu lớn	15
3	**Quy trình hoa tiêu dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vị trí đón trả hoa tiêu vào cảng	60
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón hoa tiêu về Trạm Hoa tiêu Thanh Hóa**	
	Đò biển đón hoa tiêu từ tàu lớn về bến Nghi Sơn	30
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Trạm	30
	(Chiều ra tương tự nhưng theo quy trình ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T81. Mức hao phí thời gian tuyến Nghi Sơn đến cảng Tổng hợp Nghi Sơn (Thanh Hóa)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch**	**30**
2	**Phương tiện đưa hoa tiêu ra tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Trạm đến cảng Tổng hợp Nghi Sơn	30
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời cảng	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu ra tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập mạn tàu lớn	15
3	**Quy trình hoa tiêu dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vị trí đón trả hoa tiêu vào cảng	**(*)**
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón hoa tiêu về Trạm Hoa tiêu Thanh Hóa**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Trạm	30
	(Chiều ra tương tự nhưng theo quy trình ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T82. Mức hao phí thời gian tuyến Cửa Lò đến cảng Cửa Lò, cảng xăng dầu Nghi Hương (Nghệ An)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch**	**30**
2	**Phương tiện đưa hoa tiêu ra tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Công ty cảng Cửa Lò	60
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời cảng	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu ra tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập mạn tàu lớn	15
3	**Quy trình hoa tiêu dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vị trí đón trả hoa tiêu vào cảng	60
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón hoa tiêu về công ty**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	60
	(Chiều ra tương tự nhưng theo quy trình ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T83. Mức hao phí thời gian Hoa tiêu dẫn tàu tuyến 4 Vũng Áng đến cảng Vũng Áng, cảng xăng dầu Vũng Áng (Hà Tĩnh)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch**	**30**
2	**Phương tiện đưa hoa tiêu ra tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Công ty cảng Vũng Áng	180
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời cảng	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu ra tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập mạn tàu lớn	15
3	**Quy trình hoa tiêu dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vị trí đón trả hoa tiêu vào cảng	**(*)**
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón hoa tiêu về công ty**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	180
	(Chiều ra tương tự nhưng theo quy trình ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T84. Mức hao phí thời gian tuyến hoa tiêu dẫn tàu từ Hòn La đến cảng Hòn La (Quảng Bình)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch**	**30**
2	**Phương tiện đưa hoa tiêu ra tàu lớn**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Công ty cảng Hòn La	240
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời cảng	10
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu ra tàu lớn	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập mạn tàu lớn	15
3	**Quy trình hoa tiêu dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu lớn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu manơ tàu lớn kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vị trí đón trả hoa tiêu vào cảng	**(*)**
	Hoa tiêu manơ tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu lớn	20
4	**Phương tiện đón hoa tiêu về công ty**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về Công ty	240
	(Chiều ra tương tự nhưng theo quy trình ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T85. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao "0" đến vùng neo Hòn Nét (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty và nhà riêng đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu xuống phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời bến đỗ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến canô Cửa Ông ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình theo tàu**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm ma nơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy từ phao "0" về vùng neo Hòn Nét	160
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" về vùng neo Hòn Nét	260
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo (Buộc phao)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục bàn giao với thuyền trưởng	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy manơ cập tàu lớn	15
	Hoa tiêu xuống phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ vùng neo Hòn Nét về bến đỗ	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập bến đỗ	10
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến đỗ canô về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu chạy từ Hòn Nét - phao số 0 thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T86. Mức hao phí thời gian tuyến từ Phao "0" đến Cảng Cẩm Phả (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty và nhà riêng đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến canô Cửa Ông ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình về bến đỗ**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy hành trình từ phao "0" về bến đỗ canô Cửa Ông	**(*)**
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" về Cảng Cẩm Phả	390
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng và rời tàu	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Cảng Cẩm Phả về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T87. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao "0" đến Khu neo Hòn Ót (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty và nhà riêng đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời bến đỗ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến Canô Cửa Ông ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình theo tàu**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy hành trình từ phao "0" về vùng neo Hòn Ót	**(*)**
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" về vùng neo Hòn Ót	390
	Hoa tiêu điều động tàu thả neo (Buộc phao)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục bàn giao với thuyền trưởng	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ vùng neo Hòn Ót vào bến đỗ	**(*)**
	Phương tiện thủy cập bến đỗ	15
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến canô Cửa Ông về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu rời từ Hòn Ót - Fo thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T88. Mức hao phí thời gian tuyến từ phao 0 đến Cầu Xi măng (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty và nhà riêng đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời bến đỗ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến canô Cửa Ông ra phao "0"	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình về cầu xi măng Cẩm Phả**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy từ phao "0" về cầu xi măng Cẩm Phả	**(*)**
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ phao "0" về Cầu cảng xi măng	390
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng rời tàu	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy manơ cập cầu đón hoa tiêu	15
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	15
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ Cảng Xi măng về bến đỗ canô	**(*)**
	Phương tiện thủy cập bến đỗ	15
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến canô về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu rời cầu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T89. Mức hao phí thời gian tuyến từ vùng neo Hòn Nét đến Cảng Cẩm Phả (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty và nhà riêng đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến đỗ canô Cửa Ông ra vùng neo Hòn Nét	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình về bến đỗ**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy hành trình từ Vùng neo Hòn Nét về bến đỗ	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập bến đỗ	15
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vùng neo Hòn Nét - về cầu Cảng Cẩm Phả	140
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng rời tàu	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Cảng Cẩm Phả về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu rời cầu - Hòn Nét thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T90. Mức hao phí thời gian tuyến từ Vùng neo ABei đến cầu Cảng Cẩm Phả (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty và nhà riêng đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời bến đỗ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến đỗ canô Cửa Ông ra vùng neo Abei	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình về bến đỗ**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy từ Vùng neo Abei về bến đỗ	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập bến đỗ	15
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vùng neo Abei - cập Cầu cảng Cẩm Phả	90
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng, rời tàu	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ Cảng Cẩm Phả về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu rời cầu - Abei thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T91. Mức hao phí thời gian tuyến từ Vùng neo Hòn Ót đến Cầu Xi măng (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch từ Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến bến ca nô (Cửa Ông)	120
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời cầu	10
	Phương tiện thủy đón Hoa tiêu từ bến canô Cửa Ông ra vùng neo Hòn Ót	**(*)**
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Phương tiện thủy hành trình theo tàu về cầu xi măng Cẩm phả**	
	Phương tiện thủy nổ máy chờ Hoa tiêu lên tàu	10
	Phương tiện thủy làm manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy từ Hòn Ót về cầu xi măng Cẩm Phả	**(*)**
4	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu và trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ vùng neo Hòn Ót - về Cầu Cảng Xi măng	80
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất công việc, bàn giao với thuyền trưởng rời tàu	20
5	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện thủy manơ cập mạn tàu đón hoa tiêu	15
	Hoa tiêu xuống phương tiện thủy	10
	Phương tiện thủy manơ rời tàu	15
	Phương tiện thủy đưa hoa tiêu từ Cảng Xi măng về bến canô Cửa Ông	**(*)**
	Phương tiện thủy cập bến canô	15
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu từ bến về nhà riêng và trụ sở Công ty	120
	(Nếu tàu rời cầu Xi măng - Hòn Ót thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T92. Mức hao phí thời gian tuyến Vũng Tàu - Cát Lái (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

TT	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng nghiệp vụ Hoa tiêu của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến Trạm hoa tiêu Vũng Tàu	240
	Hoa tiêu di chuyển từ Trạm hoa tiêu Vũng Tàu đến bến canô	20
	Hoa tiêu từ bến lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy làm manơ rời bến đỗ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến đỗ đến tàu	40
	Phương tiện thủy làm manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu cần dẫn trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Vũng Tàu vào cầu Cảng Cát Lái	480
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu cảng Cát Lái	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ cầu cảng Cát Lái về Tân cảng	60
	Hoa tiêu làm báo cáo công tác dẫn tàu với chỉ huy điều hành	15
	(Nếu tàu rời cầu từ Cát Lái ra Vũng Tàu thì ngược lại)	

Ghi chú: Do tuyến Vũng Tàu - Cát Lái và ngược lại lưu lượng phương tiện hoạt động trên tuyến đông, thường xuyên bị kẹt xe nên tốc độ bình quân đạt từ 20 đến 25km/h, phương tiện đưa đón hoa tiêu của Công ty từ tuyến Vũng Tàu - Cát Lái mất khoảng 240 phút.

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T93. Mức hao phí thời gian tuyến Vũng Tàu - cảng Cái Mép (và ngược lại)

Đơn vị tính: phút

Thứ tự	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng nghiệp vụ hoa tiêu của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến trạm Hoa tiêu Vũng Tàu	240
	Hoa tiêu di chuyển từ trạm Hoa tiêu Vũng Tàu đến bến canô	20
	Hoa tiêu lên phương tiện thủy	5
	Phương tiện thủy manơ rời bến đỗ	10
	Phương tiện thủy đưa Hoa tiêu từ bến đỗ đến tàu	40
	Phương tiện thủy manơ cập tàu cần dẫn	15
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu cần dẫn trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu kéo neo	30
	Hoa tiêu dẫn tàu từ Vũng Tàu vào cảng Cái Mép	180
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu cảng Cái Mép	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa hoa tiêu về trạm hoa tiêu Vũng Tàu	60
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ trạm hoa tiêu Vũng Tàu về Công ty tại Sài Gòn	240
	Hoa tiêu làm báo cáo công tác dẫn tàu với chỉ huy điều hành	15
	(Nếu tàu rời cầu từ cảng Cái Mép đi Vũng Tàu thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T94. Mức hao phí thời gian tuyến Cảng Cái Mép - Cảng Cát Lái và ngược lại

Đơn vị tính: phút

Thứ tự	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng nghiệp vụ Hoa tiêu của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ Công ty đến cảng Cái Mép tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	180
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu cần dẫn trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu rời cảng Cái Mép	60
	Hoa tiêu dẫn tàu từ cảng Cái Mép về cảng Cát Lái	500
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu cảng Cát Lái	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ cầu cảng Cát Lái về Tân cảng	60
	Hoa tiêu làm báo cáo công tác dẫn tàu với chỉ huy điều hành	15
	(Nếu tàu rời cầu từ cảng Cát Lái - đến Cái Mép thì ngược lại)	

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T95. Mức hao phí thời gian Dời tại cảng Cát Lái

Đơn vị tính: phút

Thứ tự	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng nghiệp vụ Hoa tiêu của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu lên phương tiện bộ từ Công ty đến cảng Cát Lái	60
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu rời cầu (rời phao)	60
	Hoa tiêu dẫn tàu di dời	60
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu (hoặc thả neo buộc phao)	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ (hoặc thủy) đưa Hoa tiêu từ cầu, bến cảng về Công ty	60
	Hoa tiêu làm báo cáo công tác dẫn tàu với chỉ huy điều hành	15

Ghi chú: Do tuyến Tân Cảng - Cát Lái và ngược lại lưu lượng phương tiện hoạt động trên tuyến đông, thường xuyên bị kẹt xe nên tốc độ bình quân đạt 15km/h, phương tiện đưa đón hoa tiêu của Công ty từ tuyến Tân Cảng - Cát Lái mất khoảng 60 phút.

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.

T96. Mức hao phí thời gian Dời tại cảng Cái Mép

Đơn vị tính: phút

Thứ tự	Các bước công việc	Thời gian
1	**Hoa tiêu nhận kế hoạch tại phòng nghiệp vụ Hoa tiêu của Công ty**	**30**
2	**Phương tiện đưa Hoa tiêu đến tàu được dẫn**	
	Hoa tiêu lên phương tiện bộ từ Công ty đến cảng Cái Mép	180
3	**Hoa tiêu tác nghiệp dẫn tàu**	
	Hoa tiêu lên tàu cần dẫn, trao đổi với thuyền trưởng	20
	Hoa tiêu điều động tàu rời cầu	90
	Hoa tiêu dẫn tàu di dời	60
	Hoa tiêu điều động tàu cập cầu	60
	Hoa tiêu hoàn tất thủ tục, bàn giao với thuyền trưởng	20
4	**Phương tiện đón Hoa tiêu về Trụ sở**	
	Phương tiện bộ đưa Hoa tiêu từ cầu, bến cảng về Công ty	180
	Hoa tiêu làm báo cáo công tác dẫn tàu với chỉ huy điều hành	15

(*) Hành trình phương tiện thủy đưa đón hoa tiêu và thời gian hoa tiêu dẫn tàu trên tuyến được xác định theo cự ly và tốc độ trung bình thực tế cho phép đối với từng tuyến luồng.